TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2020/QĐST - HNGĐ	*TD, ngày 04 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991

Nơi đăng ký hộ khẩu: Khu 8, thôn Ng Th, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT2, xã YB, huyện YB, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Khu 8, thôn NgTh, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thúy Q, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2017. Anh D không

phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ và đất canh tác: Không có.

2.4. Về công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0002987 ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD. Hoàn trả chị Nguyễn Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TD;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD;
- UBND xã ĐT
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Tiến D